

Số: 20/2018/KDTM – ST

Ngày 25 tháng 7 năm 2018.

V/v “Tranh chấp về hợp đồng
mua bán hàng hóa”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hiệp;

2. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nguyễn Hạnh Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 40/2017/TLST-KDTM ngày 13 tháng 12 năm 2017 về “*Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/2018/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Việt Nam Ấn Độ.

Trụ sở chính đặt tại: Số 21 Hàng B, phường Hàng B, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị M – Chức danh: Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Ngọc Th, sinh năm: 1980; Chức vụ: Nhân viên Công ty; Địa chỉ: G4-G8 Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 04/3/2018).

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần nguyên liệu Tín Ph;

Trụ sở đặt tại: Số 12 đường số 6 Cư xá Đài Ra Đa Phú L, Phường 13, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Văn H – Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Kh, sinh năm: 1975; chức danh: Nhân viên công ty; thường trú: Xã Phú Đ, huyện Phú V, Thừa Thiên H; chỗ ở hiện nay: Số 12 đường số 6 Cư xá Đài Ra Đa Phú L, Phường 13, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh(Giấy ủy quyền ngày 19/4/2018).

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 11 năm 2017; các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M và người đại diện theo ủy quyền bà Trương Ngọc Th trình bày:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Việt Nam Ấn Đ (gọi tắt là Công ty Ấn Đ) và Công ty cổ phần nguyên liệu Tín Ph (gọi tắt là Công ty Tín Ph), ký hợp đồng kinh tế số 030/IV-TP ngày 05/6/2015 để mua bán nguyên liệu dùng cho việc sản xuất thức ăn gia súc.

Thực hiện hợp đồng, vào ngày 18/7/2015 Công ty Ấn Đ giao hàng cho Công ty Tín Ph loại cám gạo trích ly loại 1 giá 3.650đ/kg số lượng là 508251kg bằng tiền là 1.855.116.150đồng. Công ty Tín Ph trả cho Công ty Ấn Đ gồm:

Ngày 16/10/2015 số tiền 200.000.000đồng.

Ngày 28/10/2015 trả số tiền 200.000.000đồng.

Ngày 14/12/2015 trả số tiền 200.000.000đồng.

Ngày 03/01/2016 trả 100.000.000đồng.

Ngày 22/01/2016 trả số tiền 100.000.000đồng.

Ngày 04/02/2016 trả số tiền 200.000.000đồng.

Ngày 26/5/2016 trả 100.000.000đồng.

Tại phiên họp ngày 04/5/2018, sau khi cân đối nợ thì Công ty Tín Ph còn nợ Công ty Ấn Đ số nợ gốc là 755.116.150đồng. Nay Công ty Ấn Đ yêu cầu Công ty Tín Ph trả lại số nợ gốc như đã nêu trên và trả lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng kinh tế.

Tại phiên họp ngày 04/5/2018, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Tín Ph ông Lê Văn Kh trình bày ý kiến và xác nhận tính đến ngày 04/5/2018 Công ty Tín Ph còn nợ Công ty Ấn Đ số tiền gốc là 755.116.150đồng, riêng khoản lãi mà Công ty Ấn Đ yêu cầu sẽ báo cáo lãnh đạo và trả lời cho Công ty Ấn Đ sau.

Tại phiên tòa:

Đại diện theo ủy quyền của Công ty Ấn Đ bà Trương Ngọc Th cho rằng; sau khi hòa giải vào ngày 07/6/2018 Công ty Tín Ph đã trả cho Công ty Ấn Đ số nợ gốc là 50.000.000đồng, hiện còn nợ vốn gốc là 705.116.150đồng. Về lãi suất thì bà Th không yêu cầu tính lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng 3%/tháng mà yêu cầu tính lãi suất theo quy định tại Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005; thời gian tính lãi từ ngày 25/7/2015 đến tại thời điểm xét xử vụ án được thể hiện tại văn bản tính lãi nộp cho Hội đồng xét xử tại phiên tòa ngày 25/7/2018.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty Tín Ph vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận được ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về tố tụng: Trong quá trình xây dựng hồ sơ thu thập tài liệu, chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa theo thủ tục chung.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn về nợ gốc là 705.116.150đồng. Về lãi suất ghi nhận sự tự nguyện của bà

Thảo là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Ấn Đ về mức lãi suất được tính theo quy định tại Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005, với mức lãi nợ quá hạn là 1.6875%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 25/7/2015 cho đến thời điểm xét xử vụ án, trên số nợ gốc là 1.855.116.150đồng, được khấu trừ cho từng đợt thanh toán theo bản tính lãi nộp tại phiên tòa của Công ty Ấn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên sơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Trong đơn khởi kiện Công ty Ấn Đ yêu cầu đối với Công ty Tín Ph thanh toán lại số tiền nợ theo hợp đồng mua bán hàng hóa, đã được Tòa án thụ lý về quan hệ pháp luật "*Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa*", là phù hợp quy định tại Điều 24 của Luật thương mại năm 2005 và Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Công ty Tín Ph có trụ sở chính đặt tại số 12 đường số 6 Cư xá Đài Ra Đa Phú Lâm, Phường 13, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh, là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại các Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét sự vắng mặt của bị đơn:

Tòa án nhân dân Quận 6 đã tiến hành tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa, đối với Công ty cổ phần nguyên liệu Tín Ph theo quy định tại Điều 178 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo pháp luật và người đại diện theo ủy quyền của Công ty Tín Ph vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc xét xử vắng mặt đối với Công ty Tín Ph là phù hợp quy định tại các Điều 227, 233 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Xét yêu cầu của đương sự:

- *Xét yêu cầu về số tiền nợ gốc theo yêu cầu của Công ty Ấn Đ:*

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty Ấn Đ bà Trương Ngọc Th cho rằng;

Giữa Công ty Ấn Đ và Công ty Tín Ph có ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa số 030/IV-TP ngày 05/6/2015, và đã giao hàng cho Công ty Tín Ph theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 000039 ngày 18/7/2015, vào ngày 31/12/2015 Công ty Tín Ph đã có văn bản xác nhận nợ gửi cho Công ty Ấn Đ.

Tại Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải lập ngày 04/5/2018 người đại diện theo ủy quyền của Công ty Tín Ph, ông Lê Văn Kh đã thừa nhận từ ngày 25/7/2015 đến ngày 04/5/2018 Công ty Tín Ph còn nợ tiền theo hợp đồng mua bán hàng hóa đối với Công ty Ấn Đ là 755.116.150đồng.

Vào ngày 07/6/2018 Công ty Tín Ph đã chuyển trả cho Công ty Ấn Đ số tiền nợ gốc là 50.000.000đồng.

Nay yêu cầu Công ty Tín Ph trả lại số tiền nợ gốc là 705.116.150đồng.

Hội đồng xét xử nhận định:

Tại Biên bản kiểm tra việc giao nhận, tiếp cận, công khai chứng cứ và Biên bản hòa giải ngày 04/5/2018, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Tín Ph ông Lê Văn Kh đã thừa nhận còn nợ Công ty Ấn Đ số tiền mua hàng chưa thanh toán là 755.116.150đồng.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty Ấn Đ thừa nhận vào ngày 07/6/2018 Công ty Tín Ph đã trả nợ gốc là 50.000.000đồng, thực tế hiện nay Công ty Tín Ph còn nợ gốc với số tiền là 705.116.150đồng.

Theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của Công ty Ấn Đ là có căn cứ chấp nhận, buộc Công ty Tín Ph có nghĩa vụ trả lại cho Công ty Ấn Đ tổng số tiền mua hàng còn nợ là 705.116.150đồng.

- *Xét yêu cầu về lãi suất của Công ty Ấn Đ:*

Tong đơn khởi kiện Công ty Ấn Đ yêu cầu tính lãi suất đối với Công ty Tín Ph theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng là 3%/tháng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Ấn Đ bà Trương Ngọc Th không yêu cầu tính lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng mà chỉ yêu cầu Công ty Tín Ph phải trả thêm khoản lãi suất theo quy định tại Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005 từ ngày 25/7/2015 cho đến tại thời điểm xét xử vụ án ngày 25/7/2018, theo mức lãi quá hạn là 1.6875%/tháng, trên số tiền nợ vốn 1.855.116.150đồng, được tính theo từng thời điểm thanh toán, được thể hiện cụ thể như sau:

- + Từ ngày 25/7/2015 đến ngày 16/10/2015 là 83 ngày:
 $1.855.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 83\text{ ngày} = 86.610.735\text{ đồng}.$
- + Từ ngày 17/10/2015 đến ngày 28/10/2015 là 12 ngày:
 $1.655.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 12\text{ ngày} = 11.172.034\text{đồng}.$
- + Từ ngày 29/10/2015 đến 14/12/2015 là 47 ngày:
 $1.455.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 47\text{ ngày} = 38.469.633\text{đồng}.$
- + Từ ngày 15/12/2015 đến ngày 31/12/2015 là 17 ngày:
 $1.255.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 17\text{ ngày} = 12.002.048\text{đồng}.$
- + Từ ngày 01/01/2016 đến 03/01/2016 là 03 ngày:
 $1.255.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 03\text{ ngày} = 2.118.008\text{đồng}.$
- + Từ ngày 04/01/2016 đến ngày 22/01/2016 là 19 ngày:
 $1.155.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 19\text{ ngày} = 12.345.303\text{đồng}.$
- + Từ ngày 23/01/2016 đến ngày 04/02/2016 là 13 ngày:
 $1.055.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 13\text{ ngày} = 7.715.536\text{đồng}.$
- + Từ ngày 05/02/2016 đến ngày 26/5/2016 là 111 ngày:
 $855.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 111\text{ ngày} = 53.391.314\text{đồng}.$
- + Từ ngày 27/5/2016 đến 31/12/2016 là 219 ngày:
 $755.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 219\text{ ngày} = 93.020.870\text{đồng}.$
- + Từ ngày 01/01/2017 đến ngày 07/6/2018 là 523 ngày:
 $755.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 523\text{ ngày} = 222.145.732\text{đồng}.$
- + Từ ngày 08/6/2018 đến ngày 25/7/2018 là 47 ngày:

$705.116.150\text{đồng} \times 1.6875\%/tháng \times 47\text{ ngày} = 18.641.508\text{đồng}.$

Tổng cộng số tiền lãi tính từ ngày 25/7/2015 cho đến ngày 25/7/2018 là 557.632.721đồng (năm trăm năm mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn bảy trăm hai một đồng).

Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa, bà Trương Ngọc Th tự nguyện yêu cầu tính lãi theo quy định tại Điều 476 của Bộ luật dân sự là phù hợp pháp luật, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các bên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận và ghi nhận sự tự nguyện của bà Thảo về mức lãi suất nợ quá hạn là 1.6875%/tháng trên số nợ gốc là 1.855.116.150đồng; thời gian tính lãi suất được tính từ ngày 25/7/2015 cho đến ngày 25/7/2018 theo cách tính tại văn bản tính lãi do bà Th nộp cho Hội đồng xét xử tại phiên tòa.

- *Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến và đề nghị:*

Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Công ty Ấn Đ về số tiền nợ gốc là 705.116.150đồng và ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Ấn Đ về cách tính lãi theo quy định tại Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005 với mức lãi quá hạn là 1.6875%/tháng, được tính từ ngày 25/7/2015 đến ngày 25/7/2018, theo văn bản tính lãi của Công ty Ấn Đ nộp tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

- *Về án phí:* Do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Ấn Đ nên Công ty Tín Ph phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành kèm theo danh mục về án phí, lệ phí Tòa án; được tính cụ thể như sau:

Tổng số tiền nợ gốc và lãi là: $705.116.150\text{đồng} + 557.632.721\text{đồng} = 1.262.748.871\text{đồng};$ bằng $36.000.000\text{đồng} + (462.748.871\text{đồng} \times 3\%) = 49.882.446\text{đồng}.$

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng pháp luật:

Căn cứ vào các Điều 30, 35, 39, 92, 147, 227, 233, 235, 264, 266, 267, 273, 280 và Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành kèm theo danh mục về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 24, 306 của Luật thương mại năm 2005.

Căn cứ vào Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Việt Nam Ấn Độ ;

Buộc Công ty cổ phần nguyên liệu Tín Ph phải có nghĩa vụ trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Việt Nam Ấn Độ tổng số tiền là 1.262.478.871 đồng (một tỷ hai trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi một đồng), trong đó nợ gốc là 705.116.150 đồng, nợ lãi là 557.632.721 đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí:

Công ty cổ phần nguyên liệu tín ph phải chịu án phí kinh doanh thương mại là 49.882.446 đồng (bốn mươi chín triệu tám trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Việt Nam Ấn Độ 31.718.294 đồng, theo biên lai thu tiền số 0028505 ngày 13/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận , Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

- *Nghĩa vụ chậm thi hành án:*

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty cổ phần nguyên liệu Tín Ph không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng Công ty cổ phần nguyên liệu Tín Ph còn phải trả thêm cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Việt Nam Ấn Độ khoản tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình của ba ngân hàng tại địa phương gồm: *Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam*, theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tương ứng với thời gian chậm thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

- *Về hướng dẫn thi hành án:*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9, 26 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế Việt Nam Ấn Độ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Công ty cổ phần nguyên liệu Tín Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Văn Hùng

